

HỢP ĐỒNG LÀM VIỆC KHÔNG XÁC ĐỊNH THỜI HẠN

Căn cứ Nghị định 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ tờ trình số 368/TTr-ĐHTCM ngày 17/04/2014 của Trường phòng Tổ chức – Hành chính đã được Hiệu trưởng phê duyệt về việc ký hợp đồng không xác định thời hạn ;

Chúng tôi, một bên là: Ông Hoàng Trần Hậu

Chức vụ: Hiệu trưởng

Đại diện cho: Trường Đại học Tài chính - Marketing

Địa chỉ: 306 Nguyễn Trọng Tuyển, P1, Q. Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 3997 12 26

Và một bên là: Bà Trần Thị Thanh Nga

Sinh ngày: 06/06/1987

Chức vụ, chức danh: Giảng viên

Địa chỉ thường trú tại: TT Tam Quan, Hoài Nhơn, Bình Định

Số CMTND: 215029807

Cấp ngày: 22/11/2008

Tại: CA tỉnh Bình Định

Thỏa thuận ký kết Hợp đồng làm việc lần đầu và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1. Nhiệm vụ hợp đồng

- Địa điểm làm việc: khoa Tài chính - Ngân hàng
- Chức danh chuyên môn: Giảng viên
- Chức vụ (nếu có):
- Nhiệm vụ: Theo sự phân công của Trường khoa Tài chính - Ngân hàng

Điều 2. Chế độ làm việc

- Thời giờ làm việc: Theo quy định của trường
- Được trang bị những phương tiện làm việc: Theo quy định của trường

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của người ký hợp đồng làm việc



1. Quyền lợi:

- Được hưởng các quyền lợi quy định tại điều 11, 12, 13, 14 và 15 luật Viên chức.
- Phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Chức danh nghề nghiệp được bổ nhiệm (mã số) Giảng viên (15.111) bậc: 2 Hệ số lương 2,67
- Phụ cấp (nếu có) gồm:..... được trả 02 lần vào các ngày 15 và 30 hàng tháng
- Khoản trả ngoài lương: Theo quy định của trường
- Số ngày nghỉ hàng năm được hưởng lương (nghỉ lễ, phép, việc riêng): Theo quy định chung
- Bảo hiểm xã hội: Theo quy định của Nhà nước
- Bảo hiểm y tế: Theo quy định của Nhà nước
- Bảo hiểm thất nghiệp: Theo quy định của Nhà nước
- Được hưởng các phúc lợi: Theo quy định của trường
- Được hưởng các khoản thưởng, nâng bậc lương, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, thực hiện nhiệm vụ hợp tác khoa học, công nghệ với các đơn vị trong hoặc ngoài nước theo quy định của pháp luật.
- Được hưởng chế độ thôi việc, trợ cấp thôi việc, bồi thường theo qui định của pháp luật về Viên chức.
- Có quyền đề xuất, khiếu nại, thay đổi, đề nghị chấm dứt Hợp đồng làm việc theo qui định của pháp luật.
- Những thỏa thuận khác.....

2. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những nhiệm vụ đã cam kết trong Hợp đồng làm việc.
- Chấp hành nội quy, quy chế của đơn vị, kỷ luật làm việc và các quy định tại điều 16, 17, 18 và 19 luật Viên chức.
- Chấp hành việc xử lý kỷ luật và trách nhiệm bồi thường hoàn trả theo qui định của pháp luật.
- Chấp hành sự phân công công tác của người có thẩm quyền kho đơn vị sự nghiệp có nhu cầu.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp.



1. Quyền:

- Bố trí, phân công nhiệm vụ, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của người được tuyển dụng.
- Chấm dứt hợp đồng làm việc, kỷ luật người được tuyển dụng theo qui định của pháp luật về viên chức.

2. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong hợp đồng làm việc.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ của người được tuyển dụng đã cam kết trong hợp đồng làm việc.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Hợp đồng làm việc này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/04/2014
- Những vấn đề về quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của hai bên không ghi trong hợp đồng làm việc này thực hiện theo quy định của pháp luật về viên chức
- Hợp đồng này được làm thành 03 bản có giá trị ngang nhau, đơn vị sự nghiệp ký hợp đồng giữ 02 bản, viên chức được ký hợp đồng giữ 01 bản.

Hợp đồng này làm tại trường Đại học Tài chính - Marketing ngày 13/4/2014

Người ký hợp đồng làm việc


Trần T.T. Nga

HIỆU TRƯỞNG ✓



PGS.TS. Hoàng Trần Hậu

SAO Y BẢN CHÍNH

Số 31 Ngày 13-03-2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG TCHC
P. TRƯỞNG PHÒNG
ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH
MARKETING


TS. Lê Ngọc Dũng

CHÍNH

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **1073/QĐ-ĐHTCM**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **22** tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tăng phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING

Căn cứ Nghị định số 77/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo;

Căn cứ Quyết định số 1138/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc sáp nhập Trường Cao đẳng Tài chính - Hải quan vào Trường Đại học Tài chính - Marketing;

Căn cứ Quyết định số 538/QĐ-BTC ngày 24 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc phân cấp quản lý công chức, viên chức tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 990/QĐ-BTC ngày 27 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài chính về việc giao thẩm quyền cho Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính.

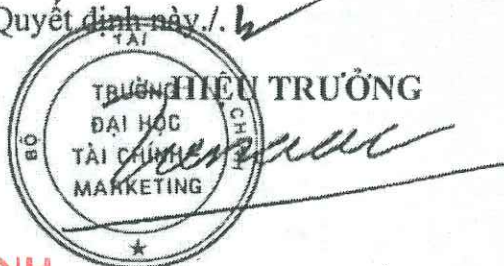
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tăng phụ cấp thâm niên nhà giáo đối với ông/bà Trần Thị Thanh Nga (mã: V.07.01.02 chức danh nghề nghiệp: Giảng viên chính), từ 12% lên 13%. Thời điểm tăng và tính hưởng kể từ ngày 01/4/2024.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Trường các đơn vị: Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Tài chính - Kế toán; Khoa Tài chính - Ngân hàng và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TCHC.



PGS.TS. Phạm Tiến Đạt

SAO Y BẢN CHÍNH
Số **35** Ngày **13/03/2025**

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG TCHC
B. TRƯỞNG PHÒNG TCHC
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH -
MARKETING

TS. Lê Ngọc Dũng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

.....HIỆU TRƯỞNG.....

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Cấp

BẰNG TIẾN SĨ

TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Cho: Bà **TRẦN THỊ THANH NGÀ**

Sinh ngày: 06/06/1987

HỢC BẢN SỎ ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

0 0 5 9 9

ực:.....SC/BS

Ngày 23 tháng 2 năm 2024

CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG 4

ng chức pháp - Hộ tịch



TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 8 năm 2019

Q. HIỆU TRƯỞNG.....



TS. Bùi Hữu Toàn

Số hiệu:

Số vào sổ cấp bằng: 0065.....

Nguyễn Phi Long

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE RECTOR OF

THE BANKING UNIVERSITY OF HO CHI MINH CITY

confers

THE DEGREE OF
DOCTOR OF PHILOSOPHY
IN BANKING AND FINANCE

Upon: (Mr, Ms) Ms **TRẦN THỊ THANH NGÀ**

Born on: **06 January 1987**

Given under the seal of

..... The Banking University of Ho Chi Minh City

..... Ho Chi Minh City, 27 August 2019

Serial number:

Reference number: 0065

CHỨNG T

Số chứng t

TUQ. C

Có





CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Kèm theo Thông tư số 23/2014/TT – BGDDT
ngày 18 tháng 7 năm 2014 BGDDT)

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: **Trần Thị Thanh Nga**

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 6/06/1987

Nơi sinh: Bình Định

Quê quán: Hoài Nhơn, Bình Định

Dân tộc: Kinh

Học vị cao nhất: Tiến sĩ

Năm, nước nhận học vị: 2019, ĐH Ngân hàng

TP.HCM

Chức vụ: Giảng viên

Đơn vị công tác: Khoa Tài chính – Ngân hàng, Trường Đại học Tài chính – Marketing

Địa chỉ liên lạc: 1/33 Tân Thành, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại liên hệ: 0975 523 797

Email: thanhnga1002@gmail.com

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học:

Hệ đào tạo: Chính quy

Nơi đào tạo: Trường Đại học Kinh tế Đà Nẵng

Ngành học: Ngân Hàng

Nước đào tạo: Việt Nam

Năm tốt nghiệp: 2009

2. Sau đại học:

Thạc sĩ chuyên ngành: Tài chính - Ngân Hàng

Năm cấp bằng: 2012

Nơi đào tạo: Trường Đại học Kinh Tế TP.HCM

Tiến sĩ chuyên ngành: Tài chính - Ngân Hàng

Năm cấp bằng: 2019

Nơi đào tạo: Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM

3. Ngoại ngữ: Tiếng Anh, Mức độ sử dụng: B2 Châu Âu

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhiệm
04/2010 -- hiện nay	Trường Đại học Tài chính – Marketing	Giảng viên
07/2009 – 04/2011	Ngân hàng VP Bank	Chuyên viên tín dụng

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia:

TT	Tên đề tài nghiên cứu	Năm bắt đầu/Năm hoàn thành	Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường)	Trách nhiệm tham gia đề tài
1	Ngân hàng đề thi trắc nghiệm môn Nhập môn tài chính – tiền tệ 1, 2	2011/2012	Cấp trường	Thành viên
2	Giáo trình Nhập môn Tài chính – tiền tệ, NXBGD, Mã đề tài: CS –GT-24-12	2011/2012	Cấp trường	Thành viên
3	“ Xây dựng Trung tâm thực hành Tài chính - Ngân hàng tại Trường Đại học Tài chính - Marketing ”	2011/2012	Cấp trường	Thành viên
4	Giáo trình " Nghiệp vụ NHTM" Khoa TC NH _ Trường ĐH TC Marketing	2013/2014	Cấp trường	Thành viên
5	Đào tạo nguồn nhân lực Trình độ thạc sỹ cho các khu vực Tây Nguyên và Tây Nam Bộ	2013	Cấp trường	Thành viên
6	Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Nghiệp vụ Ngân hàng thương mại	2013	Cấp trường	Thành viên
7	Nhận diện các nhân tố ảnh hưởng đến cấu trúc tài chính của các doanh nghiệp ngành thực phẩm niêm yết trên SGĐCK, TP.HCM, CS -05-15	2014/2015	Cấp trường	Chủ nhiệm
8	Bài giảng Tài chính – Tiền Tệ Chương trình Chất lượng cao, CS -BG - 23- 15	2014/2015	Cấp trường	Chủ nhiệm
9	Bài giảng NHTW Chương trình Chất lượng cao	2014/2015	Cấp trường	Thành viên
10	Phân tích bộ ba bất khả thi giai đoạn trước và sau khủng hoảng tài chính toàn cầu ở Việt Nam, CS -08-15	12/2016	Cấp trường	Thành viên
11	Ngân hàng đề thi trắc nghiệm, NHĐT – 07 -22	12/2022	Cấp trường	Chủ nhiệm
12	Giáo trình Tiền Tệ- Ngân hàng và Thị trường tài chính, GT-06 -21	4/2023	Cấp trường	Chủ nhiệm

2. Các bài báo khoa học đã công bố trong hội nghị khoa học cấp trường

TT	Tên bài báo hay công trình	Năm công bố	Thành viên/chủ nhiệm	Tên tạp chí
1	Tác động của mô hình học chế tín chỉ của đến hoạt động của sinh viên trường đại học Tài chính -- Marketing”	2013	Th.s Trần Thị Thanh Nga	Hội thảo trường Đại Học Tài Chính -- Marketing
2	Thuận lợi và khó khăn của việc đào tạo theo học chế tín chỉ tại	2013	Th.s Trần Thị Thanh Nga	Hội thảo trường Đại Học Tài Chính -- Marketing

	trường Đại Học Tài Chính – Marketing”			
3	Kinh nghiệm xử lý nợ xấu tại Hàn Quốc và Malaysia”	2014	Th.s Trần Thị Thanh Nga	Hội thảo trường Đại Học Tài Chính – Marketing
4	Vai trò của đoàn khoa trong việc định hướng nghiên cứu khoa học của sinh viên Khoa Tài Chính – Ngân Hàng	2014	Th.s Trần Thị Thanh Nga	Hội thảo 10 năm đào tạo Khoa TCNH, Trường Đại học Tài chính – Marketing
5	Quốc tế hóa giáo dục – một xu thế tất yếu cho nền giáo dục hiện đại	2014	Th.s Trần Thị Thanh Nga	Hội thảo 10 năm đào tạo Khoa TCNH, Trường Đại học Tài chính – Marketing
6	Vấn đề phối hợp chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa	2/2015	Th.s Trần Thị Thanh Nga	Kỷ yếu hội thảo “ Chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ giai đoạn 2011 -2015”, Trường Đại học Tài chính – Marketing, (2/2015)
7	“Cấu trúc tài chính của các doanh nghiệp ngành thực phẩm”	5/2015	Th.s Trần Thị Thanh Nga	Kỷ yếu hội thảo “tái cấu trúc doanh nghiệp Việt Nam giai đoạn 2015-2020” Trường Đại học Tài chính – Marketing, (5/2015).
8	“Nhìn lại quá trình tái cơ cấu hệ thống ngân hàng trong giai đoạn 2011-2014 và các khuyến nghị chính sách giai đoạn 2015 -2020”	7/2015	Th.s Trần Thị Thanh Nga	Kỷ yếu hội thảo “Hoạt động NHTM sau tái cơ cấu”, Trường Đại học Tài chính – Marketing, (7/2015).
9	Tham luận “ Rủi ro tín dụng và hiệu quả hoạt động kinh doanh ngân hàng – nghiên cứu trường hợp các quốc gia Đông Nam Á”	7/2017	PGS.TS Hồ Thủy Tiên & Th.s Trần Thị Thanh Nga	Kỷ yếu hội thảo “ Tăng trưởng tín dụng an toàn và hiệu quả phục vụ phát triển kinh tế” kỷ yếu <i>Trường Đại học Tài chính – Marketing, nhà xuất bản kinh tế TP.HCM, năm 2017. (ISBN 978 -604 -922-595-6)</i>
10	Tham luận “Kiểm soát an ninh tài chính – góc nhìn từ các yếu tố ảnh hưởng đến RRTK tại các quốc gia Đông Nam Á”	20/1/2018	PGS.TS Trầm Thị Xuân Hương & Th.s Trần Thị Thanh Nga	Kỷ yếu hội thảo “ An ninh tài chính của Việt Nam trong hội nhập quốc tế” kỷ yếu <i>Trường Đại học Tài chính – Marketing, nhà xuất bản kinh tế TP.HCM, năm 2018. (ISBN 978 -604 -922-620-5)</i>
11	The impact of economic variables and bank characteristics on	10/2022	T.S Trần Thị Thanh Nga;	Kỷ yếu hội thảo quốc tế “ Proceedings the fifth international conference on sustainable economic development and business management in the context of

	liquidity risk: A study in Vietnam			globalisation (SEDBM-5)” Finance publishing house, năm 2022. (ISBN: 978-604-79-3353-2)
12	Tác động của đa dạng hoá đến tạo thanh khoản trong hoạt động kinh doanh ngân hàng: trường hợp tại Việt Nam	2024	Trần Thị Thanh Nga & Vũ Thị Lĩnh (2024).	Hội thảo quốc tế, UFM, 2024
13	Toàn diện tài chính, tạo thanh khoản, ổn định ngân hàng: trường hợp ASEAN-3	2024	Đỗ Mạnh Thắng & Trần Thị Thanh Nga, Nguyễn Mậu Bá Đăng, Mai Bảo Ngọc	Hội thảo quốc tế, UFM, 2024
14	INFORMATION TECHNOLOGY INVESTMENT AND STABILITY OF THE BANKING SECTOR IN VIETNAM	2024	Trần Thị Thanh Nga	Hội thảo quốc tế, ASPS6, UFM, 2024

3. Bài báo khoa học được đăng trên tạp chí khoa học trong nước hoặc quốc tế (có chỉ số ISSN):

TT	Tên bài báo	Năm công bố	Thành viên/chủ nhiệm	Tên tạp chí
1	“Đánh giá quản trị rủi ro thanh khoản theo tiêu chuẩn Basel của ngân hàng thương mại Việt Nam”	2013	TS. Nguyễn Thị Mỹ Dung & Th.s Trần Thị Thanh Nga	Tạp chí Trường Đại học Tài chính – Marketing, số 13-14, năm 2013, Đại học Tài chính – Marketing (ISSN 1859 – 3690)
2	“Kinh nghiệm tái cấu trúc hệ thống NHTM tại các quốc gia trên thế giới và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam”	2014	Th.s Trần Thị Thanh Nga	Tạp chí Trường Đại học Tài chính – Marketing, số 22, năm 2014, Đại học Tài chính – Marketing (ISSN 1859 – 3690)
3	“Quản trị rủi ro thanh khoản – giải pháp để thực hiện tái cấu trúc ngân hàng thương mại cổ	2014	Th.s Trần Thị Thanh Nga	Tạp chí khoa học Trường Đại học An Giang, Quyển Số 2, năm 2014, Đại học An Giang (ISSN 0866 – 8086)

	phần trên địa bàn TP.HCM”			
4	“Nghiên cứu cấu trúc tài chính nhằm tái cơ cấu các doanh nghiệp ngành chế biến thủy sản”;	2015	Th.s Trần Thị Thanh Nga	<i>Tạp chí Trường Đại học Tài chính – Marketing, số 26, Trang 15-22, tháng 2/2015. Đại học Tài chính – Marketing ISSN 1859 – 3690.</i>
5	“Mô hình công ty quản lý tài sản giải quyết nợ xấu tại các nước trên thế giới và bài học cho Việt Nam”	2015	Th.s Trần Thị Thanh Nga	<i>Tạp chí khoa học Trường Đại học An Giang, Quyển Số 6, Trang 105-110, Tháng 5/2015, Đại học An Giang (ISSN 0866 – 8086)</i>
6	Các yếu tố tác động đến RRTK ngân hàng: nghiên cứu trường hợp tại Việt Nam.	4/2018	PGS.TS Trần Thị Xuân Hương & Th.s Trần Thị Thanh Nga	<i>Tạp chí Trường Đại học Tài. chính – Marketing, (ISSN 1859 – 3690), quyển số 44; tháng 4/2018, trang 26-37.</i>
7	Các yếu tố tác động đến RRTK ngân hàng: nghiên cứu trường hợp tại các quốc gia Đông Nam Á.	5/2018	PGS.TS Trần Thị Xuân Hương & Th.s Trần Thị Thanh Nga	<i>Tạp chí Công Nghệ Ngân hàng, (ISSN 1859 – 3682), quyển số 146; tháng 05/2018, trang 78-92.</i>
8	Tác động của RRTK đến HQHĐKD ngân hàng: nghiên cứu trường hợp tại Việt Nam.	9/2018	Th.s Trần Thị Thanh Nga & PGS.TS Trần Thị Xuân Hương &	<i>Tạp chí Trường Đại học Tài chính – Marketing, (ISSN 1859 – 3690), quyển số 49; tháng 9/2018.</i>

9	Liquidity risk and bank performance in Southeast Asian countries: a dynamic panel approach.	3/2021	Trần Thị Thanh Nga & Trần Thị Xuân Hương & Trần Thị Kim Oanh	Huong, T. T. X., Nga, T. T. T., & Oanh, T. T. K. (2021). Liquidity risk and bank performance in Southeast Asian countries: a dynamic panel approach. <i>Quantitative Finance and Economics</i> , 5(1), 111-133. (ISSN 2573-0134)
11	Risk-taking Behavior and Ownership Concentration the Case of Vietnamese Banks.	2021	Duy, P. K., & Nga, T. T. T.	Duy, P. K., & Nga, T. T. T. (2021). Risk-taking Behavior and Ownership Concentration the Case of Vietnamese Banks. <i>REVISTA GEINTEC-GESTAO INOVACAO E TECNOLOGIAS</i> , 11(3), 1155-1164.
12	The spillovers from US monetary policy to ASIAN economies 2021 in: Predictive Econometrics and Big Data, Series “ Studies in Computational Intelligence”	2021, June	Trần Thị Kim Oanh, Trần Thị Thanh Nga, Vũ Bảo Tú Uyên	TRAN, Oanh TK; TRAN, Nga TT; VU, Uyen BT. The Spillovers from US Monetary Policy to Asian Economies. In: <i>International Econometric Conference of Vietnam</i> . Springer, Cham, 2021. p. 530-546.
12	The Effect of Business Strategy on R&D Expenditure and Firm Performance—Evidence from Taiwan.	2022	Nga, T. T. T., & Pham, K. D. (2022).	Nga, T. T. T., & Pham, K. D. (2022). The Effect of Business Strategy on R&D Expenditure and Firm Performance—Evidence from Taiwan. <i>Management Systems in Production Engineering</i> , 30(1), 80-90.
13	Ý định sử dụng dịch vụ ngân hàng số đối với người cao tuổi	2022	Nga, T. T. T. (2022)	Nga, T. T. T. (2022). Ý định sử dụng dịch vụ ngân hàng số đối với người cao tuổi: Trường hợp tại Việt Nam. <i>Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á</i> , 33(8). ISSN (2615-9104)

14	Đầu tư công nghệ và khả năng chấp nhận rủi ro, nghiên cứu trường hợp các ngân hàng Việt Nam	2023	Nga, T. T. T. (2023)	Nga, T. T. T. (2023). Đầu tư công nghệ và khả năng chấp nhận rủi ro, nghiên cứu trường hợp các ngân hàng Việt Nam. <i>TẠP CHÍ KHOA HỌC ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH- KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH</i> , 18(2).2023
15	Các yếu tố ảnh hưởng tới ý định sử dụng dịch vụ ngân hàng số đối với khách hàng cá nhân: trường hợp tại Việt Nam	2022	Nga, T. T. T. (2022)	Nga, T. T. T. (2022). Các yếu tố ảnh hưởng tới ý định sử dụng dịch vụ ngân hàng số đối với khách hàng cá nhân: trường hợp tại Việt Nam. <i>Tạp chí khoa học thương mại</i> , Số 170/2022. ISSN 1859-3666; Mã số: 170.2FiBa.21
16	Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử trong bối cảnh đại dịch covid-19: trường hợp tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	2022	Nga, T. T. T.; Nguyễn Thị Bảo Ngọc (2022)	Nga, T. T. T.; Nguyễn Thị Bảo Ngọc (2022); Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử trong bối cảnh đại dịch covid-19: trường hợp tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>Tạp chí Kinh tế và Quản trị Kinh doanh</i> , Trường Đại Học Kinh Tế Và QTKD, Số 23, 11//2022. ISSN 2525-2569
17	Đầu tư công nghệ và sự ổn định của hệ thống ngân hàng Việt Nam	2023	Trần Thị Thanh Nga, Phạm Khánh Duy, & Lê Vũ Linh Toàn	Trần Thị Thanh Nga, Phạm Khánh Duy, & Lê Vũ Linh Toàn. (2023). Đầu tư công nghệ và sự ổn định của hệ thống ngân hàng Việt Nam. <i>Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á</i> , 34(4), 124–139. http://jibes.ueh.edu.vn/Home/SearchArticle?article_id=41648fc92-4aca-b09d-b556d0a56a1d

18	Tác động của tài chính toàn diện đến ổn định ngân hàng: Nghiên cứu thực nghiệm trường hợp tại ASEAN-5	2024	Trần Thị Thanh Nga	Tạp chí kinh tế Ngân hàng và Châu Á ISSN (2615-9813) DOI: https://doi.org/10.63065/ajeb.vn.2024.218.96632 .
	Tạo thanh khoản và ổn định tài chính	2024	Trần Thị Thanh Nga	Tạp chí Kinh tế & Phát triển, 320(2), Trang 34-43, 02/2024, ISSN 1859-0012 DOI: 10.33301/JED.VI.144
	Cảm nhận của khách hàng khi sử dụng các ứng dụng công nghệ số trong lĩnh vực bảo hiểm: Nghiên cứu điển hình tại Thành phố Hồ Chí Minh	2024	Thanh, N. T. T & Nguyễn Minh Tân	Thanh, N. T. T & Nguyễn Minh Tân (2024). Cảm nhận của khách hàng khi sử dụng các ứng dụng công nghệ số trong lĩnh vực bảo hiểm: Nghiên cứu điển hình tại Thành phố Hồ Chí Minh. Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán, Học viện Tài chính; ISSN 1859-4093, Kỳ 1 tháng 11 (số 275) - 2024.
	Liquidity creation and banking stability: an approach using the Bayes method	2024	Trần Thị Thanh Nga	COGENT ECONOMICS & FINANCE2024, VOL. 12. NO. 1, 241776, 10/2024 https://doi.org/10.1080/23322038.2024.2417760

4. Trực tiếp hướng dẫn đề tài nghiên cứu khoa học cấp Thành trở lên của sinh viên, được nghiệm thu và đạt từ giải khuyến khích trở lên:

- (1) Cấp Trung ương: “Kỹ năng quản lý tài chính cá nhân” đã hoàn thành và báo cáo. Đạt giải ba Trung ương Đoàn (2013).
- (2) *Cấp trường*: đề tài “Các nhân tố tác động đến tính thanh khoản của hệ thống NHTM Việt Nam” đạt giải nhì Giải Thưởng Tài năng kinh tế trẻ (5/2016) và được đề cử tham dự giải Eureka năm 2015



Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 2 năm 2025

NGƯỜI KHAI

TS. Trần Thị Thanh Nga



